

Bản án số: 71/2018/HS-ST
Ngày: 24-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Viết Hòa**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Hồ Viết Trung**

Ông Lê Trọng Tính

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Vũ Đình Kiên** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Xuân Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thành H ; sinh năm 1995; Tại: Bình Phước. Tên gọi khác: Không. Nguyên quán: Bình Dương. Địa chỉ: Ấp Đ, xã T , huyện B , tỉnh Bình Phước. Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Làm nông. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên cha: Nguyễn Thanh H, sinh năm 1974; Họ và tên mẹ: Võ Thị Thúy V, sinh năm 1977. Vợ Bùi Thị Ngọc H1, sinh năm 1996. Bị cáo có 01 người con sinh năm 2016. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2018 đến 09/02/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo (có mặt)

**** Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:***

Ông Phạm Văn C – SN: 1959 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã A , huyện H, tỉnh Bình Phước.

Bà Bùi Thị Ngọc H1 – SN: 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Đ, xã T , huyện B , tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/01/2018, đối tượng tên P (chưa rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực xã LH, huyện PR, tỉnh Bình Phước là người quen biết gọi điện thoại cho Nguyễn Thành H hỏi mua 20 bịch pháo bi thì H đồng ý bán với số tiền 300.000đ/01 bịch và hẹn P đến ngày 13/01/2018 sẽ giao pháo cho P ở khu vực xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước. Sau đó, H đi đến khu vực giáp biên giới Việt Nam - Campuchia gặp 01 đối tượng người Campuchia (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 20 bịch pháo bi. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, đối tượng trên mang đến bán cho H 20 bịch pháo bi để trong 02 túi nilong bỏ trong 02 bao tải màu trắng với giá 4.000.000đ. Ngoài ra, đối tượng trên cho H 01 bịch pháo bi và 02 hộp pháo hoa. Sau khi nhận được toàn bộ số pháo trên, H mang số pháo mua được cất giấu phía sau nhà của mình, còn số pháo đối tượng trên cho H thì mang vào trong nhà cất giấu. Đến khoảng 04 giờ ngày 13/01/2018, H điều khiển xe mô tô, BKS: 93P1-491.47 chở 20 bịch pháo bi bỏ trong 02 túi nilong đến khu vực thôn 8, xã L để bán cho P, trên đường đi đến khu vực thôn 8, xã L thì H bị lực lượng Công an huyện P phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và thu giữ vật chứng gồm:

- 20 bịch pháo bi để trong 02 túi nilong bỏ trong 02 bao tải màu trắng có trọng lượng 10,1kg;

- 01 ĐTDĐ hiệu Oppo màu hồng;

- 01 xe mô tô, BKS: 93P1-491.47.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của H thu giữ:

- 02 hộp pháo hoa, mỗi hộp chứa 16 ống pháo có trọng lượng 2,2kg;

- 0,48kg pháo bi.

Theo bản kết luận giám định số 516/C54B ngày 16/01/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- 05 vật hình cầu vỏ bằng nhựa (dạng giống quả bóng) đường kính 2,5cm gửi đến giám định đều là pháo nổ;

- 01 khối hình lập phương, kích thước (11 cm x 11 cm x 14,5 cm) bọc giấy màu đen ghi chữ nước ngoài, bên trong có 16 ống giấy hình trụ tròn dài 14,5cm, đường kính 03cm gửi đến giám định là pháo hoa. Khi đốt bay cao lên, nổ và phát ra ánh sáng màu.

- Theo Công văn số 183/CV/C54B ngày 23/5/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh trả lời: Mẫu vật gửi đến giám định là 01 khối hình lập phương, kích thước (11 cm x 11 cm x 14,5 cm) bên trong có chứa 16 ống giấy hình trụ tròn dài 14,5cm, đường kính 03cm là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, thành phần chính gồm Kaliclorat (KClO_3), Lưu huỳnh (S), Bột than (C); Khi đốt bay lên cao nổ và phát ra ánh sáng màu).

Tại bản Cáo trạng số: 46/Ctr – VKS ngày 27/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Thành H về tội “Buôn bán hàng cấm” theo khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”

Áp dụng khoản 1 Điều 190; điểm S khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành H từ 15 tháng 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Ngoài ra, Đại diện VKS còn đề nghị xử lý vật chứng của vụ án theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 46/Ctr – VKS ngày 27/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước truy tố.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định số 516/C54B ngày 16/01/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh và các tài liệu chứng cứ khác được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 13/01/2018, Nguyễn Thành H đã có hành vi mua trái phép 12,78 kg pháo nổ của 01 đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch ở khu vực huyện B, tỉnh Bình Phước nhằm mục đích bán lại cho đối tượng tên P (chưa rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực thôn 8, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước để lấy tiền tiêu xài. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thành H đã phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý của Nhà nước về buôn bán những mặt hàng bị cấm, là nguyên nhân gây ra những thiệt hại tính mạng, sức khỏe, tài sản của người dân và ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an. Bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại do hành vi phạm tội của mình gây ra nhưng vì lợi ích của bản thân nên bị cáo vẫn thực hiện cố ý thực hiện. Do vậy hành vi của bị cáo cần được xét xử một mức hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo bị cáo và cũng để phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, hành vi phạm tội được phát hiện ngăn chặn kịp thời nên gây hậu quả không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm 5 khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có khả năng tự cải tạo bản thân để trở thành công dân tốt cho xã hội nên cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 190 BLHS2015 thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền bổ sung từ 20 triệu đến 100 triệu đồng. Tuy nhiên, hiện nay bị cáo không có tài sản và công ăn việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 10,53kg pháo bi (trừ 05 quả giám định); 02 túi nilong màu đen; 02 bao tải màu trắng; 01 hộp pháo hoa chứa 16 ống pháo có trọng lượng 1,1kg (đã trừ 01 hộp giám định) là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 xe mô tô, BKS: 93P1-491.47 là tài sản hợp pháp của ông Phạm Văn C (cha đẻ của Nguyễn Thành H), ngày 12/01/2018, H mượn chiếc xe này để sử dụng rồi sau đó dùng vào việc phạm tội, ông C không biết, nên ngày 16/4/2018 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trả lại chiếc xe này cho ông C nên HĐXX không xem xét xử lý.

Đối với ĐTĐĐ hiệu Oppo màu hồng, bị cáo H mang theo nhằm mục đích liên lạc với đối tượng tên Hải để mua bán pháo nổ nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối tượng tên P và đối tượng bán pháo cho Nguyễn Thành H, quá trình điều tra chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của những đối tượng này, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Riềng đã tách ra để tiếp tục xác minh xử lý sau nên HĐXX không xem xét.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, áp dụng pháp luật và mức hình phạt đối với bị cáo có căn cứ nên được chấp nhận.

Án phí hình sự bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Thành H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Căn cứ khoản 1 Điều 190; Điểm S khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành H 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/9/2018).

Giao bị cáo Nguyễn Thành H cho Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thành H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ: Các Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 10,53kg pháo bi; 02 túi nilong màu đen; 02 bao tải màu trắng; 01 hộp pháo hoa chứa 16 ống pháo có trọng lượng 1,1kg.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1 màu hồng (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

3. Án phí sơ thẩm:

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH ngày 20/12/2016 về án phí, lệ phí.

Bị cáo Nguyễn Thành H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- CA huyện Phú Riềng;
- Nhà tạm giữ CA huyện Phú Riềng
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Lê Viết Hòa